PRÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 750

NĂM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2086 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ TƯ 5 MARS 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Hà-nội và các tỉnh trong Nhà-nước Bảo-hộ	Ngoại-quốc thuộc địa và Chi-na	Đất nước Pháp, Trung-kỳ và Nam-kỳ	Trung-kỳ và các tỉnh Bắc-kỳ thuộc địa Pháp	Ngoại-quốc
Một năm. .	6$00	6$80	6$50	6$60	12$00
Các làng và	»	3.00	3.00	3.00	9.00
Các công-sở	»	3.50	3.20	3.20	3.80
Sáu tháng. .	3.00	1.75	1.60	1.60	1.65
Ba tháng. .	1.50	0.60	0.55	0.55	0.60
Một tháng. .	0.50				1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : T. E. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM KẾT-LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LOẠN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.
4e page
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimetre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Tục cưới xin bây giờ

Tôi mới được nghe nói chuyện một đám cưới của một nhà quan trưởng sang trọng kia, hai nhà ở gần nhau, khi đón dâu thì đi ô-tô, đến hôm lại mặt vì trời mưa, nhà trai xin đi xe ngựa, hay là xe cao-su, nhưng nhà gái không bằng lòng, nhất-định bắt nhà trai phải thuê xe ô tô cũng như là khi đi cưới, thành-thử hai bên sinh mất lòng nhau. Xem như thế thì biết rằng tục cưới xin bây giờ, chỉ cốt trọng tiền tài và chuộng hoa mỹ bề ngoài mà thôi.

Hôn-lễ vẫn là một việc trọng, những nhà quan trưởng phong phú thường muốn làm cho linh-đình trọng-thể, tồn phí mấy cũng không nề, khó nhọc mấy cũng không quản, cho thế là một việc vẻ-vang trong gia-đình: Kinh Thi bài thơ khen đám cưới to, có câu: « Chi tử vu qui, bách lạng ngự chi », nghĩa là có á kia về nhà chồng, một trăm cỗ xe đi đưa; mà phong-tao nước ta cũng có câu: « Một năm được mấy tháng xuân, gái kia để được mấy lần đưa dâu ». Ở nước ta xưa kia, việc gì triều-đình cũng hạn chế nhân-dân, mà hôn-lễ cũng tha hồ không cấm đoán gì, vì thế mà tục cưới xin mới sinh ra xa-xỉ vô độ; vì cưới xin xa xỉ vô độ, mà khi hỏi vợ gả chồng, chỉ chăm chăm về đồng tiền phân bạc; tục ấy ở trong xã-hội ta xưa kia vẫn có, không những là làm hại đến mối hạnh-phúc trong gia-đình, nền phong-hóa trong xã-hội, mà lại sinh một sự phiền lụy rất to cho con cháu về sau.

Đã đành rằng thế, nhưng xưa kia vẫn thường có người có cái tư-tưởng cao-thượng, cái ý tứ sâu xa, cốt chuộng môn đương hộ đối, nói lành giống tốt, hay là trọng về tình nghĩa, mà không kể sự giàu khó sang hèn, xưa kia vẫn thường có, ta bây giờ vẫn thường hay nhắc đến mà lấy làm chuyện hay. Người xưa làm những việc như thế, có phải là không biết trọng tiền tài đu, chỉ vì có cái tư-tưởng cao-thượng, cái ý tứ sâu xa, cho nên tiền tài phải bớt cái giá trị đi như thế. Sách Gia-huấn của ông Chu-Văn-công nhà Tống có câu: « Giá thù bất luận tài », đại ý cũng như thế.

Nào ngờ thời thế biến thiên, phong tục thay đổi mà tư-tưởng người ta cũng một ngày một khác đi, đến bây giờ thì cái thế lực tiền thần lại một ngày một mạnh, phàm trăm công nghìn việc cũng đều lấy cái ấy làm mục-đích chung, thậm chí việc hôn thú là việc quan hệ thứ nhất của một đời con trẻ, mà cũng chỉ chuyên vào cái mục-đích ấy, mà tình nghĩa cũng không kể, nói giống cũng không cần. Còn đến lễ sêu, lễ tết, lễ hỏi, lễ cưới, thì đều thách thức đòi bắt, chỉ vụ phô trương bề ngoài, làm cho hoa mỹ, một người làm đầu têu rồi trăm nghìn người khác ganh đua, có ý muốn làm hơn người trước, lấy thế làm vẻ vang; một nhà như thế, trăm nhà như thế, mà phong tục mỗi ngày thêm xa-xỉ không biết đến đâu là bờ. Tôi còn nhớ mười mấy năm về trước, đám cưới những nhà quan trưởng phong phú, dùng xe ngựa hay là xe cao xu, đã lấy làm lịch-sự, đến bây giờ thì xe ngựa và xe cao su, lại hình như chưa được sang trọng, mà lại đua nhau dùng đến xe ô-tô. Đám cưới của một nhà quan trưởng đã kể ra ở trên, tức là cái biểu-hiệu của một trăm một nghìn nhà khác trong xã-hội ta vậy.

Người xưa có câu: « Quốc xa tắc thị chi dĩ kiệm, quốc kiệm tắc thị chi dĩ lễ », nghĩa là dương lúc phong-tục trong nước xa-xỉ, thì nên lấy sự kiệm-ước mà bảo cho dân theo; dương lúc phong tục trong nước kiệm ước quá, thì nên lấy lễ dạy dân. Những chuyện đi phong dịch tục, là cốt trông vào những nhà quan trưởng phong phú, làm gương cho kẻ khác theo. Ở nước ta bây giờ, nghề thực nghiệp mỏ mang chưa được mấy, đường sinh nhai còn eo hẹp khó khăn, chánh là lúc mình nên ăn nhịn để dành, bớt điều phù phí, để cho rộng rãi đồng tiền mà lo làm công nợ việc kia; thế mà hình như cách cư-xử, sự chi tiêu, lại đua nhau vào đường xa-mỹ. Những nhà quan trưởng phong-phú, sẵn tiền nhiều bạc, chẳng qua chỉ mượn dịp mà ăn tiêu cho sung-sướng, và lấy sĩ-diện với đời. Rồi đến những nhà gia tư thường thường, cũng có người không biết lo sâu nghĩ xa, không xét cái địa-vị của mình, cũng cứ chơi leo với bọt, đành đu với tình, cũng có người trong bụng không muốn, nhưng vì cái tình cảnh và cái tập thượng bó buộc, cũng phải nhắm mắt thở dài mà theo. Thường thấy ở nơi thành-thị, lắm nhà gia tư không sẵn, mà đến việc cưới xin, cũng ăn uống linh-đình, cũng xe cộ rậm rịch, nào là xuyến tay vòng cổ, nào là áo lượt quần là; đến nỗi nước được đâu vẻ, mà nợ chồng lại xếp lên từng đống; thế có phải muốn làm vẻ-vang cho con trong một lúc, mà để một mối phiền lụy lâu dài cho con không? Những nhà quan trưởng phong-phú tưởng nên nghĩ rằng dương lúc người khôn của khó, mà phong-tục lại xa hoa, mình nên chuộng điều kiệm ước để treo một tấm gương sáng ở trong xã-hội; những nhà tầm thường thì nên nghĩ rằng phàm cách cư-xử chi tiêu, cốt phải tùy gia phong kiệm, không nên vụ cái hư-danh trong một lúc, mà mua cái thực họa suốt một đời.

H. T. B.

XE Ô-TÔ ĐỐI VỚI SỰ VỆ-SINH CHUNG

M. P. Bellon, thanh-tra về việc lao-động ở Marseille, xét ra rằng trong một thành-phố ô-tô đi lại nhiều, rất hại cho việc vệ-sinh chung.

Ô-tô thường đốt bằng dầu xăng hoặc benzol, mà các thứ ấy nổ rồi, thường phát ra một thứ hơi, ở trong có khá nhiều chất oxyde de carbone, là một chất rất độc.

Ta thường nói hơi oxyde de carbone hòa loãng thì cũng không hại gì cho sự vệ-sinh, đó thực là một điều lầm.

Người ta đã lấy khí giời ở các phố nhiều ô-tô đi lại ở Hoa-kỳ mà xét, thì thấy trong một nghìn phần có tới sáu phần oxyde de carbone.

Lấy khí giời ở đằng sau một cái ô-tô mà cách độ 10 thước thì trong một nghìn phần hãy còn tới hai phần oxyde de carbone. Những bậc giới ẩm nhẩm, hơi độc lại nhiều lắm.

Đó là một điều đáng lo cho các thành-phố lớn, là những nơi ống khói của tư-gia và các nhà máy phát ra cũng đã nhiều hơi độc lắm.

Người ta lại nghiệm ra rằng lính cảnh sát ở New-York đứng gác ở các phố đông xe ô-tô đi lại, buổi chiều thường thấy nhức đầu và mệt nhọc lắm. Xét ra chỉ bởi những người ấy phải đứng ở những nơi oxyde de carbone nhiều quá mà trong mình sinh một nhọc khó chịu đó thôi.

Bác-sĩ Henderson kể cứu về việc này có nói: ô-tô nên đặt ống khói thẳng cho hơi độc bốc cao lên thì dỡ hại. Không có thì nên chế thứ máy ô-tô chạy điện mà dùng thì tránh được điều hại ấy.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 4 Mars 1924

Tòa nội-các nước Bỉ

Tin Bruxelles — Bỉ-hoàng tiếp M. Theunis và M Van de Vyvère. Người ta nói rằng Bỉ-hoàng khuyên M. Theunis tạm giữ quyền chính cho đến cuộc bầu cử.

Việc nước Đức

Tin Berlin. — Chánh-phủ trung-ương nước Đức ưng chuẩn các bản giao ước về việc đường hỏa-xa.

Tin Munich. Luật-sư của Ludendorf xin tòa án tổng giam Von-Karhr và Von Lossow, vì luật-sư nói rằng việc rối loạn ngày 19 novembre đang trách-cứ ở hai người ấy.

Những người về thiên-chúa giáo lấy làm não-động về những lời Ludendorff công-kích Giáo hoàng, Ludendorff đổ cho đức Giáo-hoàng nỗi những lời phản-đối các nước Đức Áo.

Người ta nói nếu chánh-phủ Đức không xin lỗi thì Giáo-hội sẽ hồi chánh-phủ Đức về việc ấy.

Tại hội Vạn-quốc

Ngày 9 mars này M. Souza Dantas, hội-trưởng hội Vạn-quốc sẽ nghe các viên chánh phái-bộ nước Đức và nước Ba-lan trần-thuyết mọi lẽ về việc nhập-tịch nước Ba-lan, rồi sẽ soạn một bản tờ trình về việc ấy.

Việc nước Thổ

Tin Stockholm. Một phái-bộ binh-vụ của nước Argentine đến thăm các xưởng Bopoa, để đặt chế các súng cối-xay.

Anh với Pháp

Các báo đăng các thư tín của quan Poincaré và quan Macdonald trao đổi với nhau. Quan thủ-tướng nước Anh có viết: Tôi tưởng nếu ta có thể hợp ý nhau về các điều chính, và nếu các điều chính ấy có thể đem giải bày cho hai quốc dân cùng là thế giới biết thì các mục đích của chúng ta cũng không đến nỗi khác nhau lắm. Còn những điều phụ như việc hạt sông Rhur đất Rhénanie, và đất Palatinat dẫu rằng phỏn tạp thế nào mặc lòng, cũng có thể giải quyết được cả, miễn là ta đừng để cho các điều tiểu-tiết trong các vấn đề khác làm rối trí ta thì được.

Quan thủ-tướng nước Anh đáp lại: Tôi in trí rằng hai nước càng thân-ái với nhau, thì việc càng chóng gây được thiện-quả. Nếu hai nước Pháp Anh không hợp ý nhau, không những là thiệt cho hai nước mà thôi, nhưng lại còn hại cho cả Âu châu cùng thế-giới. Vậy hai nước nên vì cuộc văn-minh mà hòa hợp với nhau, hai chánh-phủ ta cũng hiểu cái nghĩa-vụ ấy, không có lẽ nào ta bỏ không làm.

Hai bức thư tín ấy các báo đều hoan-nghênh.

Cavite, ngày 1er Mars 1924

Nước Hung với nước Nga

Tin Stockholm. — Nước Hung-gia-lợi định công nhận chánh-phủ nước Nga.

Một chiếc khí-cầu Hoa-kỳ

Tin Washington. — Khí-cầu Z. N. 3 của Hoa-kỳ đến cuối tháng Avril sẽ làm xong.

Tin Trung-hoa

Ngày 22 Février 1924

Việc kim phật-lăng

Công-sứ các nước giả lời cho Ngoại-giao-bộ, kiên chấp việc kim-phật-lăng, xin chánh-phủ Trung hoa phải nghị lại một lần nữa.

Nghị-viên xin khai đặc-biệt hội-nghị

Nghị-viên đệ vào yết kiến Tào-Côn, xin khai nội-các đặc-biệt hội-nghị để bàn việc kim-phật-lăng.

Tào-Côn và Ngô-bội-Phu đều sai đại-biểu sang Thiên-tân

Tào-Côn và Ngô-bội-Phu đều sai đại-biểu sang Thiên-tân, làm lễ mừng thọ Đoàn-kỳ-Thụy, để tỏ ý tôn trọng. Đoàn đều từ chối không nhận.

Tham nghị-viện khai hội bàu nghị-trưởng

Tham-nghị-viện định đến ngày 25 février khai hội bàu nghị-trưởng.

Việc bàu phó tổng-thống

Hai Ngô-cảnh-Liêm liên danh kỳ kết được 182 người, tổ chức việc bàu phó tổng-thống.

Trù biện lương thực hải-quân

Tào-Côn dặn Ngô-dục-Lân trù cấp lương-thực cho hải-quân và đánh giây thép cho Đỗ-tích-Khuê cố sức thao luyện, đừng thấy lương thực thiếu mà sinh lòng chán nản.

Cuộc chiến tranh ở Tin-nghi (Khâm-châu)

Trịnh-nhuận-Kỳ họp bình với Lý-tế-Thâm đến vây đánh Lã-xuân-Vinh ở Tin-nghi, hai bên đánh nhau kịch-liệt lắm.

Việc tiêu phỉ ở Tô-thôn

Ở Tô-thôn (Quảng-đông) mấy tháng nay quân thổ-phỉ tụ họp đến hơn 1000, quấy nhiễu không dứt. Chu-Văn sai Chu-bỏ-Đức (Điền quân đệ nhất quân trưởng) đến tiễu trừ; mới đây Chu có vây đánh, quân thổ-phỉ thua chạy tan nát cả, địa hạt lại được yên tĩnh.

Lâm-Hồ ở Thượng-hải

Có tin đồn rằng từ cuối tháng janvier, Lâm-Hồ ở Sơn-đầu ra Thượng-hải, thường nói chuyện với người rằng từ bây giờ về sau, quyết không giúp Trần-quỳnh-Minh để làm lâu cuộc chiến-tranh ở Đông-giang. Xem ý Lâm ra Thượng-hải, là cốt xem xét thời cục, để lo toan việc khác.

QUỐC-VƯƠNG NƯỚC THỔ

Nghị-viện có nghị bãi chức ủy-viên coi về việc tôn-giáo, từ nay viên chánh các việc tôn-giáo sẽ thuộc quyền quan tổng-trưởng tòa nội-các.

Tòa nội-các bàn bạc kịch-liệt, rồi không ưng khoản của viên tổng-trưởng, tòa nội-các bàn nên miễn cho hoàng-tộc không phải biệt xứ. Sau tòa nội-các ưng một khoản định rằng quốc-vương phải truất phế, và quốc-vương cùng các hoàng thân phải đi biệt xứ, quốc vương thì được mỗi năm 100.000 livres turques và các hoàng thân thì được 200.000 livres turques. Hoàng cung cùng các cung điện khác về nhà nước có quyền sở-hữu. Nhà hậu-cung sẽ giao về sở coi các bác-lãm-viện.

Nghe đâu phế-vương định đi Ai-cập.

NHÀN ĐÀM

Phân xử giỏi

Có một người lúc chết để lại cho ba đứa con 17 con ngựa. Người ấy muốn cho con cả một nửa, con thứ hai một phần ba, con thứ ba một phần chín số ấy. Bởi vậy thành ra lẽ loi không ai chia được, nên cứ bối rối hoài.

Sau xảy gặp một ông đi qua đấy thấy chuyện, liền thêm con ngựa của ông đang cưỡi vào số ấy, cộng lại là 18 con, ông chia rất đề, ai nấy đều bằng lòng, không ai ăn hận điều gì: con cả được 9 con; con thứ hai được 6 con; con thứ ba được 2 con, còn một con thì ông lại cưỡi về.

Kh S.

Quan Toàn-quyền tại Hội Khai-trí

MỘT BÀI DIỄN-THUYẾT VỀ CHÍNH-TRỊ

Tối hôm qua, quan Toàn-quyền Merlin và quí phu-nhân có đến thăm hội Khai-trí tiến-đức. Nhà hội-quán trần-thiết lịch-sự cũng như những ngày có hội lớn, ngoài cửa và chung quanh nhà có chăng đèn giăng rực. Ở sân thì làm rạp lớn để mời tiệc trà và chiếu bóng.

Mới 8 giờ rưỡi, các hội-viên Tây Nam đã đến đông lắm, hội-viên các tỉnh về cũng nhiều. Trong những quí-quan đến dự hội hôm qua thì có quan Thống-sứ Monguillot, quan nguyên Khâm-sứ Tissot, quan quản-lý văn-phòng Châtel phủ Toàn-quyền, quan Giám-đốc chính-trị Poulin, các quan công-sứ Lachaud, Bouchet, các quan cai-trị Douguet, Marty, Charles dit Dupuch, Vayrac, quan nguyên đại-tá Bonifacy, quan chánh đốc-học Mus trường Cao-đẳng sư-phạm, quan chánh sở Địa-chính Rény, quan đốc-học Finot trường Bác-cổ, quan nguyên đại-úy Monet, chánh đốc hội Việt-Nam thanh-niên, quan đốc-học Hiérolitz trường Kỹ-nghệ Hanoi, v. v.

Quá 9 giờ, quan Toàn-quyền và quí phu-nhân cùng các quan hầu tới nơi, thì phường nhạc Hà-đông cử bài quốc-ca *Marseillaise*, quan Thiếu Hoàng trong-Phu là hội-trưởng hội Khai-trí và quan cai-trị Marty ra nghênh-tiếp tận cổng ngoài. Khi quan Toàn-quyền và quí phu-nhân cùng quan Thống-sứ an tọa thì quan Thiếu Hoàng-trọng-Phu có đọc một bài diễn-thuyết bằng Pháp-văn, đại ý như sau này:

Trong bữa hội-đồng trị-sự được tiếp kiến ngài sau khi ngài tới Hanoi thì ông danh dự hội-trưởng là quan Thống-sứ Monguillot đã trình rõ cái mục-đích của hội là thế nào và đã được ngài khen là hợp với ý-kiến của ngài rồi. Hội khai-trí là hội có đủ cả: nhà sĩ nông công thương, các nhà học-thức trong cựu học giới và tân-học giới, là cái cơ-quan có đủ tư-cách hơn hết để giúp chính-phủ trong cuộc khai-hóa ở xứ này. Cái đặc điểm của hội nói tóm một câu là: tiến hóa ở trong sự trật-tự. Lời ấy không phải là một câu bư văn mà chính là một sự thực đã từng thấy ở trong sử sách nước nhà và các lân bang vậy. Dân Nam đã hiểu rõ rằng trước kia cứ khư khư thủ cựu thì thiệt hại là thế nào mà các nước ngày nay muốn tiến mau quá cũng thiệt hại là thế nào. Hai điều ấy chúng tôi đều lấy làm kinh cả. Chúng tôi ước tiến hóa, mong cho sự tiến hóa được vĩnh viễn, chứ không phải là thất nhiên mà có, tiến-hóa thực sự, chứ không phải tiến-hóa bề ngoài đâu.

Phàm những điều gì làm tăng sự tri-đục, đức dục, thêm sự sung túc cho người Nam thì chương-trình hội có cả, nhưng chương-trình ấy rộng lắm, không dam tự đắc thực-hành trong một ngày được. Bởi vậy mà hội phải lựa chọn cái nào làm trước, cái nên làm sau. Như hội đã lập ra các âu-trí-viện để nuôi nắng các trẻ con nhà quê mà cải-lương lấy giống nòi, đã mở cuộc đấu-xảo để khuyến khích mĩ-nghệ nước nhà hiện nay dương qua một cái thời kỳ nguy nhàng, là tây không ra về tây, đông chẳng ra về đông. Sau nữa tiếng Nam chưa có một quyển tự vị đứng đắn để làm chuẩn đích cho tiếng nói thì hội đã cử một hội-đồng hiện đang hết sức sửa soạn.

Sau nữa hội-quán lại là một nơi để hội họp, để diễn-thuyết, hoặc để tiệc tùng, các nhà học thức Tây Nam có dịp gặp nhau mà thêm thân thêm ái. Ấy đại-để công việc của hội Khai-trí tiến-đức là thế.

Quan lớn đã cai-trị lắm giống người khác nhau, đã từng trải không mấy người được như vậy, quan lớn đã tin về cái nội-vận dân Việt-Nam thì chúng tôi xin cảm tạ quan lớn lắm. Nay chúng tôi xin phép quan lớn mà nói thêm rằng cuộc nội-vận ấy thế nào chẳng những là tùy ở chúng tôi mà lại do nước Pháp nữa, do cái chính-sách của nước Pháp tại xứ này thế nào và nhất là do những bực có cái chức trách thực-hành cái chính-sách ấy, chúng tôi tin ở cuộc hậu-vận ấy là vì chúng tôi đã rõ cái chủ-nghĩa quang đại của Đại pháp và nhất là cái chính-sách tuyệt-địa lại ở trong tay những vị như là quan Thượng-thư Albert Sarraut và như là quan lớn đây.

Quan Toàn quyền có đáp lại một bài phân nhiều chú-ý về cái chính-sách của Đại-pháp ở bên này. Ông Phạm-Quỳnh là tổng thư-ký hội Khai-trí liền tóm lược ra tiếng ta để cho các hội-viên không biết tiếng tây ai cũng được hiểu. Quan Toàn-quyền nói đại ý như sau này:

Ngài đến đây hôm nay chẳng những là lấy tư-cách một người riêng đến thăm một hội riêng. Chính là lấy tư cách quan thay mặt nước Đại-pháp mà đến thăm một hội có quan hệ đến sự tiến-hóa của dân Việt-Nam.

Từ khi ngài sang đây, ngài đã từng chú ý đến hội Khai-trí, ngài rất có cảm-tình với hội.

Ngài đã biết cái mục-đích của hội không phải là mục-đích thiển-cận. Mục-đích ấy là nhờ vào minh Thái-tây, nhờ học thuật Đại-pháp mà phát huy cái quốc-tủy của dân tộc Việt-Nam.

Có kẻ trách nước Pháp là giữ cái chủ nghĩa xâm-lăng chinh-phục người ta. Nhưng nước Pháp chỉ chính phục người ta bằng những cái lý-tưởng khoan hồng quảng-đại mà thôi.

Do Võ Phi Hùng cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (To microfilms của Đại học Cornell)

Không biết có người nào đã từng viết một câu như thế này, là : vì có ngoại-quốc can thiệp đến nước Nam, nên đến Nam-Việt phải chậm mất một trăm năm trong đường tiến hóa. Câu ấy là một câu nói quá mà lại nói sai. Vì không có nước Pháp sang đây thì cũng nước khác sang đây, nước Nam không thể nào mà đứng một mình được. Và cái lẽ trời đất như thế, không có dân tộc nào tuyệt nhiên không giao thiệp với nước ngoài mà tiến hóa được. Mỗi dân nọ nước phải lấy cái của chung của thế giới mà thêm vào của riêng của mình thì mới giàu có thịnh vượng được. Ngài thì dụ ngay như nước Pháp là một nước tự mình cũng đủ sức mà tiến hóa lấy được, thế mà văn minh nước Pháp ngày nay được mười phần tốt đẹp như bây giờ cũng là nhờ về văn hóa La-mã, Hi-lạp đời xưa một phần lớn.

Nước Pháp như thế, nước Nam cũng thế. Nước Nam cũng là một nước có cái văn minh rất tinh tuý chứ không phải không. Nhưng cái văn-minh ấy cần phải hòa lẫn với văn hóa mới ngày nay thì mới hết sức phát đạt nẩy nở ra được. Bảo rằng theo mới không phải cứ tất phải bỏ cả cái cũ đi đâu, bỏ cả cái tinh thần quốc-túy cũ của nước Nam đi đâu.

Ngài vì nước Nam như một cây cổ thụ, rễ ăn sâu xuống tận mấy tầng đất, nhưng lâu ngày những cành khô là ra dây cả. Những tầm cử dây leo cung những sâu kiến đặc cả, bây giờ chỉ phải xén cái đi, sửa sang lại, là tự khắc xanh um tươi tốt ngay và có thể cao vót lên tận từng mây xanh được.

Vậy phải cả quyết mà bước lên cho mỗi ngày một tấn tới mãi. Những cây cối cũng giống vật chôn sâu dưới đất lâu ngày hóa đá, một dân tộc không thay đổi, không tấn tới cũng có thể gọi là một dân tộc hóa thạch được. Nước Nam không nên cam tâm chịu làm một dân tộc hóa thạch, mỗi ngày một tấn tới hơn lên cho có một ngày kịp tự mình cũng có một phần trong cuộc văn-minh thế giới. Đến ngày ấy thì mong mỏi gì mà chẳng được.

Một nhà văn-sĩ Ấn-độ có nói : « Đức Ngọc-hoàng để đã phó thác cho các dân tộc Tây-phương cái chức trách phải đi giáo hóa cho loài người. Nhưng mà các dân ấy có lẽ chưa thoát khỏi con ma kim-tiền, con ma công lợi nó cám dỗ. »

Con ma kim-tiền, con ma công-lợi không phải chỉ làm điều ác mà thôi, nó cũng gây hạnh phúc cho loài người nữa.

Mở mang cho nông, công, thương một nước được phát đạt, đó cũng là giúp cho sự tiến-hóa của loài người; về lại không biết các nước khác thế nào, chứ về phần nước Pháp thì không phải sợ con ma kim tiền nó làm cho giảm mất lòng nhân-nghĩa. Nước Pháp là một nước biết trọng nhân-nghĩa hơn kim tiền.

Cái mục-đích của nước Pháp ở đây cũng như cái mục-đích của người Việt-Nam : là cố gây cho nước Việt-nam thành một nước cường-thịnh, dân Việt-nam thành một dân cường-thịnh trong thế-giới. Cái mục-đích đã giống nhau như thế, duy-chỉ phải đồng làm hiệp lực cho tới nơi. Nước Pháp chỉ cầu cho dân Nam vững lòng vững chí mà đừng có nóng nẩy vội-vàng.

Thứ nhất là đừng có nên mê một về những sự mới mẻ quá muốn nhất-đán cách cổ đi thành tân ngay được.

Phải dẫn dà cho tân cựu điều-hòa nhau, nhiên hậu mới vừa giữ được cái quốc-túy của mình, vừa thâu thái được cái văn-minh mới. Vì rằng trong hai cách duy tân, có một cách sậu tiến và một cách tiệm tiến. Sậu tiến chỉ có hại. Tiệm tiến mới thật hay.

Trong cuộc tiến-hóa của dân-tộc Việt-nam theo cái chủ-nghĩa như trên đó, hội Khai-trí có thể có được cái địa-vị rất to. Công việc hội bây giờ là cây luống để rắc cái hạt giống văn-minh cho sau này. Luống cày xem ra cũng thẳng thắn, và hạt giống xem ra cũng tốt tươi, chắc là sau này sinh hoa kết quả được mỹ mãn đó. »

Hai bài diễn thuyết đọc xong, cử tọa đều vỗ tay hồi lâu rồi quan hội-trưởng mời quan Toàn-quyền và các quan ra thưởng trà ở ngoài rạp và xem múa tam đa, một người con hát cầm một bức thêu có ba chữ *Phúc, Lộc, Thọ* múa, đoạn quan hội-trưởng đem bức ấy dâng quan Toàn-quyền. Rồi đến cuộc chuông đánh, trong khi chớp bóng thì có cuộc hòa nhạc vừa đàn ta vừa đàn tàu rất là vui vẻ, mãi đến 12 giờ đêm mới giải tán.

Cuộc thi thơ

Của Báo-vụ-Quyền sáng-lập

MCMXXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu hương đưa vẫn ngát [nồng,
Lễ-nhạc tiếng truyền sông Nhị thủy,
Thi thư thiếp hoạ núi Nùng-phong.
Cột đồng tượng bạc ghi hình thắng
Khánh đá chuông vàng nức phận cung
Lý thị đó rồi Lê nối vận,
Bốn trăm năm lẻ phải hay không ?

Lê duy Lâm
3, Phố lò chum, Thanh-hóa

MCMXXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Giám nguyên triều Lý khởi công
Bia tạc khoa danh hồn quốc-túy,
Đền thờ thành triết chính dân phong
Xây nền văn-hiến lừng Nam-Việt.
Dựng cột cương thường nức Á-Đông.
Hoa cỏ, ơn xưa lòng phải kính.
Còn nhiều kết quả với non sông.

MCMXXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng rêu phong dạo vẫn sùng
Bia đá ghi tên hàng bảng thám,
Đền vàng lưu tiếng bậc hiền trung.
Di-luân xây vững công triều Lý.
Quốc-túy gây nên bởi họ Hồng.
Cựu học ôn nhuần Nùng Nhị thế !
Ai người lấp đá biển phương Đông.

Vũ văn-Lâm
Giáo-học trường Pháp-Việt, Haiphong

MCMXXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng còn vang tiếng cổ chung
Bảng Bạc sông khi đông nước Tự,
Lầu Khuê bóng rạng mảnh trăng Nùng
Trải ba lần biển vẫn không mất,
Hơn tám trăm năm lửa vẫn nồng.
Đương trận mưa Âu cơn gió Mỹ,
Ai ơi ! xin đứng lại mà trông.

MCMXXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng còn ghi vết núi sông.
Tô Nhị lệnh lang nguồn nước Tự,
Cung tường thấp thoáng bóng trăng [Nùng.
Trước thềm Lê Lý hoa đương nở,
Trong vách thi thư đạo chửa cùng.
Ngọ ngẩn lầu Khuê nhìn cửa Giám,
Chạnh lòng nhớ đến cảnh Quỳ-mông

MCMXXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng còn đây đạo chửa cùng.
Hồ Phán sông khơi nguồn nước Tự,
Lầu Khuê bóng rạng mảnh trăng Nùng
Văn ba lần biến nghiêng dâu bể,
Cảnh tám trăm năm tạc núi sông.
Trải Lý, Trần, Lê còn mãi mãi,
Quần thoa xin góp nén hương chung

MCMXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng còn đây đạo chửa cùng.
Tự trúc như vang đàn Cối Hạnh,
Khói hương thêm ngát cảnh Tô Nùng
Ngoài tường gió Mỹ mưa Âu trải,
Trước bệ hoa Lê quả Lý trồng.
Tô điểm sao cho thêm vẻ mới,
Quần thoa xin ghé một vai chung.

Minh-đức, Phạm Tiềm
Lạng Yên-nội, Ninh-bình

MCMXXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng là đây có phải không ?
Thù Tử chia nguồn dòng nước Nhị,
Cung tường vẻ rạng bóng trăng Nùng
Trải bao phong-vũ bia còn tạc.
Đã mấy xuân thu lửa vẫn nồng.
Qua Giám chờ quên Văn-miếu cũ,
Bảo nhau ta đứng lại mà trông.

Phạm-hiếu-Vân
Làng Yên-mô, Ninh-bình

MCMXXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu dựng từ vua Lý phải không ?
Từ vũ ngày nga hương khói tỏa,
Cung tường rực rỡ bóng trăng lồng.
Khuê văn điểm mỗ nơi Nùng Nhị,
Lệ học trò riêng cõi Á Đông.
Hơn tám trăm năm nay đến Nguyễn
Không chồn Mỹ vũ với Âu-phong.

Bùi-văn-Tường
Làng Thinh-liệt, Bắc-giang

MCMXL

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn miếu ỷ y ở cõ-cung.
Đài các tôn-nghiêm đàn hạnh cũ,
Cung tường sáng khải trẫn thành đông
Treo gương luân-lý trên dòng Nhị,
Vững cột cương thường ngọn núi [Nùng.
Trời đất còn dài còn tiến hóa,
Tiên triêu khuê khéo dựng nên công.

Lê tử-Khánh
Hồ-đội, Thuy-anh, Thái-bình

MCMXLI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Phong cảnh ưa nhìn cõi Á-đông.
Miếu vũ ngày nga lừng đất Bắc,
Khói hương thơm ngát khắp non Nùng
Văn-chương tuy đổi nền Âu Mỹ,
Lễ nghĩa còn ghi dấu Lạc-Hồng.
Kia tượng Khổng Tử bia non nước cũ,
Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.

Dương-văn-Bích, Bắc-giang

MCMXLII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn miếu nguy-nga cõi Lạc-Hồng.
Lê Lý từ ai ghi để lại,
Á Âu đồn khắp phải tôn sùng.
Hai vừng nhật-nguyệt còn Thù Tử.
Chín nhận cung tường vẫn Nhị Nùng.
Tân cựu vi dù nay có khác,
Hương thơm muôn thuở một lòng [chung.

MCMXLIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cửa Khổng sân Trình đặt Thánh cung
Thù Tử xưa xây đà mở lối,
Nhị Nùng ghi tạc dám quên công.
Trải bao nắng gió công mưa bão,
Mà vẫn cung-tường với đỉnh chung.
Này khách làng nho ai đó tá,
Bút son thêu dệt cảnh tiên rồng.

Thới-đình-Tinh
Rue Destenay, Vinh

MCMXLIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cỏ miếu hiền-nhân đoái lại trông.
Nọ trống cung-tường chưa đã vắng,
Kia gương luân-lý vẫn còn trong.
Giọt mưa Á-vũ lưu sông Nhị,
Ngọn gió Âu-phong đượm núi Nùng.
Kim cổ văn-chương thêm vẻ mới.
Này hương tiện thành phải soi chung

Nguyễn-phụ-Thường
Làng Đình-bảng, Bắc-ninh

MCMXLV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu cũ còn truyền mực hóa-công.
Mấy nếp cung-tường cao trấn Bắc,
Một nền danh giáo rạng trời Đông.
Tấm gương nhật-nguyệt in dòng Nhị
Nét bút xuân-thu tạc núi Nùng.
Hỡi khách tấu thân ai đó tá.
Này nơi hương hỏa để tôn chung.

Nguyễn-hữu-Khoa
Làng Phù-lưu, Bắc-ninh

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 25 độ
15 giờ 23 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ năm, 6 Mars 1924.
Saint Colette

Âm-lịch

Mồng 2 tháng hai năm Giáp-tí
Ngày Giáp thân
Hành Thủy, Sao Khuê, Trực Thập.
Kỵ : Khai-trương, An-táng
Hầu khẩu

Giá bạc. — Kể từ ngày 5 Mars 1924, **giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12 f. 10.**

Thị giá quốc-trái. — *Ngày 5 mars 1924* : 3%. 56.60. — 3%. Thứ hoãn vốn dân 65.95. — 4%. 1917 59. 4%. 1918 59.60. — 5%. 1915-1916 69.95. — 5%. 1920 84.65. — 6%. 1920 81.65.

Tin tàu. — Tàu *Chef Mécanicien Mailhol* khởi-hành ở La Palice ngày 5 mars đi Haiphong.

Việc bầu cử đại-biểu tại Thượng hội-đồng thuộc-địa. Đến kỳ bầu lại ngày chủ nhật 9 mars này lại có một ông nữa ra ứng cử đại-biểu Bắc-kỳ tại Thượng-hội đồng thuộc-địa là M. Fernand Gilles là nhà kiến-trúc ở Haiphong.

• **Quan Khâm-sứ Le Fol vô Huế.** — Sáng thứ hai vừa, rồi quan Khâm-sứ Le Fol lên tàu bay do quan Trung-tá Glaize cầm máy để về Huế, gần tới Hưng-yên thì cái máy bị hỏng, có lửa bắn ra. Quan tư Glaize liền hãm ngay máy lại mà hạ xuống ruộng, máy bị hư hỏng ít nhiều, may không việc gì đến người.

Buổi tối hôm ấy các ngài lại phải trở về Hanoi và sáng hôm qua quan Khâm-sứ Le Fol lại đi ô-tô về Huế.

RẠP CHỚP BÓNG PALACE

Chương-trình từ ngày thứ tư 27 Février đến ngày thứ bảy 1er Mars 1924

Chuyện rất buồn cười

LE FILON DU BOUIF

Chia làm 5 phần

Nay mai sẽ chớp một phim rất hay mà các rạp chớp bóng Paris rạp nào cũng đã chiếu qua là :

NANOUCK, L'ESQUIMAU

Sau chuyện

BA NGƯỜI NGỰ LÂM PHÁO-THỦ

sẽ chiếu đến chuyện

HAI MƯƠI NĂM VỀ SAU

CÓ BUỔI CHIẾU THỨ TƯ, VÀ BUỔI SÁNG CHỦ NHẬT, TẠI BỔI CHƯƠNG-TRÌNH

Giấy bạc giả năm đồng. Hết giấy giả 20 đồng lại đến giấy 5 đồng. Vừa rồi, linh cảnh-sát khám tại Macao (Áo-môn) và Quảng-đông có bắt được mấy cái giấy bạc giả 5 đồng là kiểu giấy tìm phát hành tại Saigon.

Những giấy giả ấy đại khái như sau này :

Các nét vẽ phần nhiều thô lắm.

Cái đầu người soi lên đáng lẽ là sắc thâm với trắng thì trong giấy bạc giả lại thấy mùi vàng sẫm.

Ở mặt phải, chữ *Administrateur* trong câu « L'n Administrateur » thì in là *Administrateur* ». Ở tay trái đáng lẽ có vết sóng của hai chiếc tàu đang ngược sông thì giấy giả lại không có, thành ra hai cái tàu đậu yên một chỗ.

Các nét vẽ thường xấu lắm, đường chân giới thì không rõ, chữ tây in cũng không rõ.

Ở mặt trái, thì điều 139 luật hình ở dưới tờ giấy phải nhiều *fautes* lắm.

Chữ thứ 4 dòng thứ 2 là *Ceux* in là *Oeux*, chữ cuối cùng dòng thứ ba là *Autori* ... vân vân in là *Adtori*.

Ở bên trên và ở bên trái tờ giấy giả cái dường khía mỏng rồng thì chỗ lỗi chỗ lõm mà không được thẳng, chớ như những tờ giấy thật thì những nơi ấy tròn mà đều.

Nhìn kỹ trên mặt tờ giấy, người ta phân biệt giấy giả với giấy thật thật là dễ.

Tòa án Đại-hình. — Chiều hôm qua, mãi 6 giờ rưỡi, Tòa án Đại-hình mới xử xong việc án mạt M. Counillon ở phố hàng Cá và tuyên án phạt như sau này :

Ng-văn-Tuất, Ng-văn-Sửt, Ng-văn-Ngoạn tức Khánh và Ng-v-Ninh phải tội *sử tử*.

Lê-văn-Mỹ, Phạm-v-Nhất, Ng-văn-Siêng, Vũ-văn-Viện tức Thành phải *khổ sai chung thân*.

Trần-ngọc Linh tức Cu Nhớn 15 tuổi phải phạt *15 năm khổ sai*, song phải giam trong nhà Trừng-trị cho đến khi 18 tuổi.

Ng-v-Thái (*là thủ tự đình hàng Cá*) và Chao-bao-Lenh tức Cưu (*là dân bà Tàu nhân ngãi tên Tuất*) được tha.

Phiên tòa hôm qua nhân ngày nghỉ lễ, nên người đến xem đông lắm, chật cả trong phòng hội đồng và cả hè đằng trước cửa và hai bên. Lắm lúc chen đẩy nhau vào xem nói rầm rầm quá, nên chưởng tòa với linh tráng phải ra sức mới dẹp được yên.

Việc này là việc cuối cùng vụ án đại-hình thứ nhất năm nay.

Ai tin. — Bản-quán được tin buồn rằng bà Nguyễn-thị-Nhang tức là bà Bảy làm bà đỡ, là nội tướng ông Nguyễn-văn-Khuê, buôn bán, vừa tạ thế sáng hôm nay tại qui xá số 22, phố Nhà-thờ.

Đến chiều mai, hồi 3 giờ rưỡi, sẽ làm lễ tại nhà Thờ chính Hanoi và rước linh-cữu an táng tại vườn Thánh.

Bản-báo có lời kính viếng bà và chia buồn với qui-quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Chúng tôi rất lấy làm buồn rầu kính cáo cùng các ông các bà quen biết rằng :

Bà NGUYỄN-THỊ-NHANG tức BẢY

Sage femme

tạ thế ngày hôm nay lúc 5 giờ sáng, tại nhà số 22 phố Nhà thờ và đã được ân mày đủ các p' ép đạo.

Chúng tôi định đến ngày mai là thứ năm, 6 mars 1921, hồi 3 giờ rưỡi, rước linh-cữu vào nhà thờ chính Hanoi làm phép xác, và 4 giờ thì đưa ma an táng tại Nghĩa-địa nhà Chung, phố hàng Lọng, quá nhà gare.

Vì bối rối, không sao tránh khỏi sự quên nhầm, vậy các ông bà nào chưa nhận được giấy báo tang thì xin lượng tình hỏ quá.

Quan-phụ : Ng-v Khuê, buôn bán, Hào-huynh : Nguyễn xuân-Trang thông-phán tòa sứ hưu trí và gia-quyến,
Ái tử : Nguyễn-xuân-Đại,
Nữ tử : Nguyễn-thị-Hường.
Tế tử : Nguyễn-kim-Thanh, thư-ký sở Điện-báo Hải-kỳ,
Diệt : Ng-xuân-Canh, tham-tá tòa Địa-chính Bắc-kỳ và gia quyến,
Ng-thị-Thanh tức Minh,
Trịnh-đức-Xương, trợ giáo trường Bách nghệ Hanoi và gia-quyến.

Các công việc để dành cho binh linh. — *Hôm qua là ngày 1er mars 1924 có đăng số tên những cựu-binh bổ vào các ngạch văn tại các công sở.*

(*Xem trang kẻ bạc, cột thứ hai*)

BẢN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. 0. 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp bán kín, mỗi hộp hai mươi điếu. 0. 20

Số 68

ĐÁ-BIẾT-TUỔI-VÀNG

(*Trinh-thám tiểu-thuyết*)

PHẠM-BÙI-CẨM dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là ái-tình tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy xin dịch ra để công-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-nhàn khiển-hứng trong khi tiêu-hận trà-dư !

Phu nhân nghe nói, bỗng run lên cầm cập mà rằng :

— Ông nói thế chẳng hóa ra Cách-tư-thắc còn sống thật ru ?

Tôi nói :

— Thật !

Phu-nhân nghe nói, tức thì ngất người đi.

Tôi vội vàng đỡ lấy phu-nhân, để lên trên ghế, rồi nói :

— Nếu phu-nhân có lòng thương Cách-tư-thắc mà thương kịp đến chúng tôi, thì xin phu-nhân phải nén giữ gìn qui thể, chớ có thương tâm quá mà hao tổn tinh thần. Vả xin phu-nhân cho tả hữu ra ngoài, cho chúng tôi được thưa chuyện, hai chúng tôi bây giờ thế như cỡi hổ, nếu tiết lậu ra ngoài thì tính mệnh hai chúng tôi khó lòng mà bảo toàn được.

Phu-nhân nói :

— Tôi đã biết. Nhưng thế cái xác chôn đó là xác nào ?

Tôi nói :

— Kể đấy ! Không làm giả ra thế, thì Cách-tư-thắc không tài nào là tài sống được. Xin phu-nhân khá nên gắng gượng, chúng tôi còn có việc phải nhờ cậy đến phu-nhân.

Phu-nhân nói :

— Việc gì tôi cũng không dám từ nan, nhưng tôi xin hỏi ông một điều, ông ấy còn sống thật chứ ?

Tôi nói :

— Hiện ở Luân-đôn này, nay chẳng hay phu-nhân có cho phép chúng tôi được thưa thực một điều chăng ?

Phu-nhân nói :

— Được, ông cứ nói :

Tôi nói :

— Cái việc mười năm trước ở Bá-linh, chắc phu-nhân cũng đã biết. Cái họa là tự ai gây ra, mà ông ta thì chịu lấy cái hại thân danh đều hỏng, sự nghiệp không còn. Duy có hai điều thứ nhất là mong sao được gặp cố-nhân. Điều thứ hai là, quyết chí phục thù người Đức, đổi tên thay họ, lẩn khuất ở Bá-linh, mấy năm trời mà không nên được việc chi cả. Đến sau tình cờ thám ra được một cái bí-kế của người Đức, muốn âm mưu làm hội nước Anh, đã dò được đích xác rõ ; bèn trở về Luân-đôn, định cử phát cái việc ấy, không ngờ cứu gia nó theo rõi, may gặp tôi cứu không có thì chết rồi. Nhưng từ khi tôi cứu ông ta, thì thân tôi cũng sa vào hố-huyệt. Còn như cái tình hình từ đấy về sau, tôi xin thuật hết lại để phu-nhân rõ.

Bấy giờ tôi bèn lịch tự hết mọi việc cho phu-nhân nghe, phu-nhân nghe nói, tinh thần vẫn trấn định. Đến khi nghe tôi nói hết rồi, phu-nhân liền nói :

— Việc thế thì lạ thật !

Tôi nói :

— Phu-nhân lấy thế làm lạ, nhưng cái lạ lẫy đã thấm vào đâu, còn có việc lạ hơn nữa. Tôi tuy nhất nhất đều có chứng cớ xác thực cả, thế mà nói với quan tể-tướng cùng các quan ngoại-vụ đại-thần không ai là người họ chịu tin cho. Chiến-hạm vẫn cứ khởi-hành, mình nói cứ như nước đổ đầu vịt vậy.

Phu-nhân nói :

Vậy thế bây giờ định sai tôi việc gì ?

Tôi nói :

Ái-mễ-nhĩ huân-tước, có phải là bà con với phu-nhân không ?

Phu-nhân nói :

— Phải.

Tôi nói :

— Huân-tước ở trong khu-mật viện, thế lực rất to ; phu-nhân có thể nói với Huân-tước đừng có kiêng kỵ điều gì, sao cho Huân-tước đem lòng tin, thì đây không phải là người ngu, cái nguy cơ của quốc-gia, thực như trứng để đầu đẳng vậy. Huân tước nói với quan tướng-quốc, cho tôi được vào tham yết, thế thì phu-nhân đối với quốc-gia, cái công cũng không phải là nhỏ vậy.

Phu-nhân nghe nói, đứng dậy mà rằng :

— Tôi muốn gặp ông, thì vào lúc nào ?

Tôi nói :

Nội nhật ngày mai, chứ chậm thì không khéo lỡ việc mất.

Phu-nhân nói :

— Nếu có tin mừng thì gỏi thơ đến đâu được ?

Tôi nói :

— Gỏi thơ thì không tiện, để tôi xin lại thì hơn.

Phu-nhân nói :

— Ông đi ngay ư ? Không ở uống chén nước đã.

Tôi nói :

— Hôm nay tôi đến, phu-nhân cứ bảo là tôi đến xin việc làm, ngày mai tôi đến, thì phu-nhân bảo là tôi đem giấy chứng chỉ đến.

Phu-nhân mỉm cười nói :

— Nói thế là thế nào ? Thế Cách-tư-thắc cũng đi làm bồi hay sao ?

Tôi nói :

— Ông ta làm điếm-chủ, tôi thì làm bồi, hai người là hai anh em.

Phu-nhân nói :

— Thế tôi đến ăn hàng đấy có được không ?

Tôi cười, nói :

— Chỗ đó sao đáng phiền gót ngọc.

Nói đoạn, tôi bèn từ biệt phu-nhân rồi lui ra, về đến Già-phi-điếm, mua được tờ báo, giở ra, xem cũng không có việc chi lạ, duy trong bài luận thuyết thấy có mấy câu, xem mấy câu đó cũng đủ rõ cái ngu của chánh-phủ nước mình thật là quá lắm vậy. Mấy câu như sau này :

« Anh Pháp đã liên minh, bây giờ Anh Đức lại thông hảo, thế thì cái hòa cục của Âu-châu có thể trông cậy lắm vậy. Lần này thủy-quân nước Anh lại sang du-lịch bên nước Đức, thế thì cái hòa cục ấy lại càng thêm bền chặt ra nhiều. »

Ở dưới lại liệt kê các tên chiến-hạm. Tôi đọc những tên chiến-hạm, nào Thiết-giám-hạm, nào tuần-dương hạm, nào chiến-đấu-hạm, nào khu-trừ-hạm, mấy dòng dài dằng dặc ; nhưng mắt ngồi ngẩn đến cái cảnh tượng nó vỡ sau này, trong lòng thật là chua xót. Tôi giận kẻ quyền thần cố vị, để xui nên xã tắc khuynh nguy ; lại giận phường tham bạo hung-sư, để đến nỗi giang sơn phá toái ; ngồi mà nghĩ như mình này : làm dân nước khốn toan vì nước, lòng hỡi lòng đã thẫm hay chưa ! . . .

Chiều hôm ấy trong nhà hàng đông khách lắm, Cách-tư-thắc vận bộ áo đuôi én (smoking) đeo mớ tóc giả mũi tro, chạy ra chạy vào, tiếp đãi tân khách, cái bàn dài ở giữa phòng, khách đã ngồi đầy cả. Hách-xứ, Khuất-phù-xâm, con mụ to béo, và các đẳng nhân đều có mặt cả ở đấy. Mỗi khi tôi đến gần, thì họ lại nín yên không nói chuyện nữa, đến khi tôi quay lưng đi, thì họ lại chú mục mà nhìn tôi. Tôi nghĩ tất là có hở hang điều chi, nên họ mới sinh nghi vậy. Ẩn uống xong rồi, chúng tôi kéo nhau vào trong phòng kín, ở ngoài cửa hàng bấy giờ không còn ai cả. Tôi đến trước mặt con mụ đó, cũng không thấy nó nói gì, nhưng phàm nhất cử nhất động, không một cái gì là qua khỏi cái khóe mắt của nó. Bỗng chốc nó lại lấy tay vẫy tôi mà rằng :

— Bác đã tìm được chỗ làm chưa ?

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY ¢
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt rẻ kim
có chất da-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
29, Phố Paul Beri, — HANOI
2009

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 5 mars 1924
NHỊ PHU
Hai vai gánh một chữ tình.
Biết duyên mình biết phận mình dở dang.

Đưa ai áo đỏ khăn châm.
Khoe ai còn sợ bẽ bàng với ai.

Tối thứ năm 6 mars 1924
QUAN-ÂM THỊ-KÍNH

Tối thứ sáu 7 mars 1924
Diễn hai tích :
Tích thứ nhất :
THÚY-KIỀU BÁN MÌNH
(Hát chèo)
Tích thứ hai :
ĐÀI VIỄN ĐOÀN-HỒNG-NGỌC
(Hát tuồng)
(Trẻ-con diễn)

HIỆU
MINH-DƯƠNG
MAI-CHÍNH TỔNG-CỤC
của Bông pháp Yên-thảo công-ty
BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ TỈ GÀ
Giáo phố hàng Gà số 83

ĐỒNG TIỀN VÀNG, ĐỒNG TIỀN BẠC

Ở trong chưa thường hay có bán đồng tiền vàng, đồng tiền bạc thông tiền mới mà xưa, nhân dân đều phải Nam-bắt quan kỳ-thực, không khắc ra chữ như thường tích Quan-âm thị-kính.

Nhưng đời xưa trước khi bán có đúng tiền cũng phải, đem cái khuôn, hình như ra đúc phải ở đó đấu, rồi cắt, tước mài, đủ cả giấy kim tông để đem cái ra có về nhà quen, công không khác gì kim tiền, ngân tiền mà bán vậy.

Giá bán :
Tiền vàng . . . . . 0$80
Tiền bạc 0,30

Vì đi xa mà bán ruộng

Một khu ruộng 3.000 mẫu ở địa-hạt tỉnh Quảng-yên.

Việc làm rất lợi, xưa nay chưa từng có.

Muốn hỏi điều gì thì hỏi tại Me Henri, Quản-lý văn-khế tại Haiphong. 3762

Ngạch tham tá. — Các viên tham-tá tập sự : MM. Ng-Tiến và Đặng-vũ-Nữ, thuộc ngạch các tòa sứ Bắc-kỳ, mới bổ, thì nay bổ M. Ng-Tiến vào tòa ba và M. Đặng-vũ-Niết vào tòa tư phủ Thống-sứ.

Hưu trí. — M. Ng-văn-Tín hội-họa hạng nhì được về hưu trí kể từ ngày 26 décembre 1924.

M. Hồ-kim-Chi, thư-ký thượng hạng ngoại hạng, được về hưu-trí, kể từ ngày 6 avril là ngày hết hạn nghỉ giả hạn.

M. Ng-văn-Nhung, surveillant hạng nhất ngạch Thương-chính được về hưu trí kể từ ngày 1er mars 1924.

Bán một cái xe máy hiệu « Ford ».
Hỏi ở phố Nhị sô nhà 22
3803

Trường Thể dục. Trường Thể-dục nay càng ngày càng mở mang đẹp đẽ lắm.

Cái ao ở mé tay tả nay đã lấp xong rồi, chỗ đất mới lấp đó sẽ thành ra một cái vườn dành *foot-ball* rất lịch sự.

Số tiền của bội chi tiêu mọi việc mỗi ngày mỗi tốn. Lần trước nhờ ơn quan Thống-sứ tăng tiền tư cấp 50 đồng lên 100 đồng, lại mới đây nhờ ơn quan giám-binh Bonnal xin tư cấp thêm cho 150 đồng nữa, thế là đồng niên hội được chính-phủ trợ cấp cho 250 đồng cả thảy.

Ngoài số tiền ấy, hội lại nhờ được các nhà hàng-sản hằng-tâm tư cấp cho mỗi ngày mỗi nhiều, như :

Nở nấu rượu năm 1924 cho 100 p.
M. Min-Sang, chủ nhà in T. B. Cay cho 60 p.
Sở X.-măng Haiphong năm 1924 cho 2 tấn xi-măng.

Hội Thể-dục lại cảo.

Thưởng-hàm. — Được thưởng hàm về dịp tết :

Thăng hàn-lâm-viện cung-phụng : MM. Nguyễn-canh-Thoch, thư-ký sở nhà thương quan binh, hộ-lục thành phố ; Hoàng-nghĩa-Gy, thư-ký sở Y-viện, Đông pháp.

Thăng tùng cửu-phẩm bá-hộ : MM. Nguyễn-văn-Phái, Hộ-trưởng hộ-thị ; Vy-văn-khoa, phó trưởng hàng bông Hanoi ; Vy-văn-Bình, phó-trưởng phố Jules Ferry Hanoi ; Lưu-văn-Thuận, làm sổ Sáeon bản.

Thăng tùng cửu phẩm đội-trưởng MM. Phạm-quang-Cảnh, Tuy-phái, sở Đốc-lý, Đặng-đức-Dung, Tuy-phái sở Đốc-lý.

NỮ HẢI-TẶC

(Trinh thám tiểu thuyết)
PHẠM-BÚI-CẦM dịch thuật

Xuất bản lần thứ nhất
Có sửa đổi lại nhiều chỗ
Sách dày hơn 100 trang
Giấy in cực tốt. Sách đóng cực đẹp
Giá mỗi quyển..... 0$80
Tiền cước..... 0.11

Ai muốn mua buôn, mua lẻ xin gửi giấy cho :
M. BÙI-XUAN-THÀNH
61 - 63 — Rue du Coton — Hanoi

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Con nước lên xuống — Ngày thứ tư 5 mars 1924 :

Nước lên 30 phân vào hồi 4*14 buổi sáng ;
Nước xuống 10 phân vào hồi 1*54 buổi chiều

Ngày thứ năm 6 mars 1924 :

Nước lên 28 phân vào hồi 4*58 buổi sáng ;
Nước xuống 12 phân vào hồi 5*50 buổi chiều

Ngày thứ sáu 7 mars 1924 :

Nước lên 26 phân vào hồi 5*40 buổi sáng ;
Nước xuống 4 phân vào hồi 7*12 buổi chiều.

Bán đấu giá. Đến thứ bảy 8 mars, hồi 8 giờ sáng, ở kho chứa hàng của sở Thương-chính sẽ bán đấu giá những hàng hóa bị tịch-ký như đồ ngà, phẩm, một cái thuyền nan, sắt, đồng, vân vân.

Cũng như mọi lần, ai mua được vật gì phải trả thêm tiền thuế thương-chính.

Tại tòa án. Phiên tòa ngày thứ hai 3 mars xử những việc sau này :

Mười lăm người ăn cắp gạo của sở Sáu-kho phải mỗi tên 3 tháng tù ; một tên phải 3 tháng tù và 500 quan tiền phạt về tội lường đảo ; tên Cói ăn cắp 1 tấn phải 6 tháng tù.

Chủng đậu. — Ngày thứ hai 3 mars ở vùng An-dương có 815 người lại chủng đậu.

Trẻ con lạc. — Một người lính khố đỏ tên là Đỗ-văn-Quý, số lính 5513 ở Hà-cối về chợ, có đem trình rằng lạc mất đứa con trai 7 tuổi vào buổi sáng ngày thứ hai.

Xe đạp phải bắt. — Hai người đi xe đạp không có thẻ thuế xe đến phố Đầu-cầu, trông thấy tình tuần-cảnh thì bỏ lại xe trốn mất. Hai cái xe ấy đã đưa lên sở Cẩm-chách để một chỗ.

Đánh nhau. Tên Lê-văn-Hai cheo queo vì việc bất bình thế nào không rõ đánh hai vợ chồng người đánh cá tên là Lê-v-Nho bị nhẹ-vết thương, nên đã phải bắt tống giam.

Đạn và súng. — Có lệnh của quan trên phái viên tuần-tra Tây đến nhà tên Sinh, 32 tuổi, ở An-biên về một việc khác mà tên ấy đã can phải. không ngờ lại tìm thấy ít cát-tut súng lục và một khẩu súng lục kiểu tối tân giấu một chỗ. Vậy thì sống và đến ấy ở đâu ra, nay mai sở Mật-thám sẽ tra-vấn ra manh mối.

CAO BẰNG

Thưởng-hàm. — Được thưởng hàm về dịp tết :

Thăng chánh bát-phẩm văn-giai : M. Hoàng-văn-Bảo, chánh tổng tổng Lệnh-cam.

Thăng tùng bát-phẩm văn-giai : M. Lê-thế-Quang, chánh-tổng tổng Nhương-bạn.

Thăng chánh cửu-phẩm đội trưởng : M. Phạm-văn-Vinh, Lê-mục, phủ Hoà-an.

Thăng tùng cửu-phẩm văn-giai : MM. Triệu-anh-Kiết, chánh-tổng tổng Vũ-lăng ; Hoàng-quy-Thúc, phó-tổng tổng Phong-châu ; Đàm-nhất-Vu, phó-tổng tổng Nhương-bạn ; Nông-văn-Hương, phó-tổng tổng Xuân-sơn ; Hoàng-quang-Lâu, phó-tổng tổng Tương-yên ; Trần-thế-Nhai, phó tổng tổng Hà-đàm ; Hoàng-thâm-Tính lý-trưởng xã Bang-sơn.

Thăng tùng cửu-phẩm bá hộ : MM. Vy-văn-Ngu, phó-lý Phò-cu ; La-văn-Bảo, phó-lý xã Phong-nam ; Mạc-văn-Xung, phó-lý xã Thạch-bình ; Nguyễn-văn-Mong, xã đoàn Thạch-đồng ; Triệu-văn-Huệ, xã-đoàn, xã Đôn-huệ, Đinh-văn-Hương, xã đoàn, xã Linh-quang ; Hoàng-văn-Tạo, phó-lý xã Lung-đinh ; Hà-văn-Chiêu, tổng-đoàn Kim-qua ; Nông-văn-Long, xã đoàn xã Phát-me.

HẢI-NINH

Thưởng-hàm. — Được thưởng-hàm về dịp tết :

Thăng chánh cửu-phẩm văn-giai : M. Chu-tư-Thiên, chánh tổng Dâm-ba.

Thăng chánh cửu-phẩm bá-hộ : M. Nguyễn-quang-Dương, châu-đoàn Hà-cối.

Thăng cửu-phẩm văn-giai : MM. Liễu-vinh-Thinh, chánh-tổng Hà-cối ; Vy-văn-Cau, chánh-tổng Bạc-lăng ; Hoàng-đình-Huân, phó-tổng tổng Vạn-ninh ; Hoàng-văn-Diện, phó-tổng tổng Bai-lăng ; Ngô-thế-Khôn, lý-trưởng xã Xuân-lăng-nung.

Thăng tùng cửu-phẩm bá-hộ : MM. Ly-văn-Lực, Tổng-đoàn Kiến-duyên ; Vy-chính-Hương, xã-đoàn xã Lộc-phu.

THÁI-BÌNH

Quan án mất ăn. — M. Ng-đạo-Tấn, quan Dự thẩm tòa án đệ nhị cấp bản tỉnh bị mất trộm ấn và mũ áo đại trào từ đêm hôm mồng ba tháng giêng mà đến nay vẫn chưa xét được ra những đứa ăn trộm. Mấy tên lính lệ tình nghi vẫn còn phải giam cứu.

T. lai cảo

NINH-BÌNH

Một buổi hát đặc biệt. Tối 26 levrier vừa rồi, chủ rạp hát Ch.-tu-nhan-đại, phố Sơn thấy là M. Ng-ngọc-Bông, hộ phố Đình-trung, Nam-định có ở một cuộc hát đặc biệt, thu được b o nhiêu tiền cung vào hội Tri-trí và hội Học giới bảo-trợ tỉnh Ninh-b.nh.

Buổi hát hôm ấy đ ến tích Kim-Vân-Kiều.

Tuy các đ ướ ng thành-phố vì mưa xuân trơn lội, và các hàng ghế đành tăng lên gấp ba gấp bốn ngày thường mà vẫn 7 giờ tuổi nhà hát đã chật nich người xem.

Các quan tỉnh các quan phủ Luyện, các viên ch ức các sở cùng thân bạo trong hàng tỉnh lới xem hát gần đủ mặt.

Tích hát đã hay, con hát lại đua nhau tỏ tài trên sân khấu, cách xắp đặt rất là chỉnh đốn.

12 giờ đêm mới tan hát, khi giờ ra về ai nấy xem chừng đều tỏ lòng vui đã tỏ tình luyến ái cùng hai hội và được mấy giờ vui t.o. Thật là một buổi chơi xuân rất đích-đáng. Đáng khen thay cái lòng hảo tâm của ông Bông.

X. lai cảo.

VIỆC KINH-ĐÔ

Lại đám cờ bạc giết người.

Một chú kia sai đưa con đem sáu đồng bạc đ. mua lợn về q uay để bán cho kịp chợ, ai ngờ thằng con có máu mê cờ bạc đem sáu đồng bạc đến mua 36 con ở nơi một phố kia, chẳng may thua hết sạch rồi sợ bố trốn mất. Chờ càng ngày càng vắng mới đi tìm thì mới biết nỗi khiếm, mới sinh sự rầy rà cãi cọ nhau rồi sinh đánh lộn nhau. Nghe chú treo thai đã quá đánh chú bán thịt quay đến nỗi phải bỏ mang thì đã bị bắt vào nhà pha ngay.

Bán cái quan tài mua ả hầu non. — Ở làng kia có ông tuổi đã già, nhưng dâu tóc ông đầu bạc phơ mà mặt mũi ông con đỏ nọc, ông lại hay thơ, thích rượu, tánh khí rất ngang tàng.

Thân lão nhưng tâm bất lão, cho nên trong nhà đều có nuôi năm ba ả hầu non. Nhưng ông vẫn chưa vừa ý, ông còn muốn kếm thêm lấy các hạng mỹ kiều tuyệt thế nữa mới hả lòng.

Một hôm có người đưa mối bán một mĩ-nhơn, chừng 18 tuổi mà dung nhan có lẽm vẻ hoa hơn nguyệt then. Có kẻ thêm bớt mãi, khi đã được giá hai trăm đồng thì chịu bán, nhưng số tiền ấy thiếu mất hơn 50 đồng. Cụ hỏi ở nhà hoặc tạm nơ khác đều chưa có số ấy, mà vì cụ thích tình quá mới sạch gây chạy đi tìm nơi thân mà mượn, vừa ra khỏi ngõ thì gặp một người ở gần đó chạy lại đất, cụ liều. Lỗi đi đâu, thì đáp rằng ở nhà có ông chủ mới tạ thế, nên phải mua quan tài. Cụ hỏi đi mua ở đâu mà định mua giá bao nhiêu. Người kia thưa chừng 6, 7 chục. Cụ nghe lấy làm thích lắm, mới nói : thôi tạc chưa chết, có cái quan tài sẵm sửa rất tốt, giá đang một trăm bạc mà nay cần tiền lắm, thôi thì vào đây bán rẻ cho. Nói dứt lời, ông liền bàn đi một cái quan-tài để cho đủ số tiền mà mua lấy ả mỹ nữ ấy. Thế là ông đã phi nguyện ước ao lâu rồi.

Lạ cho cái tình sở thích của ông ! Ông cho là thêm một cái phòng lâu vào sự trong lúc tuổi già nhưng xét ra thì cái tình riêng ông, thực là trái với cách lý xa trần ai thần đạo lắm. Bán quan tài mua ả hầu non, ông khéo gộp với đời một cảu chuyện mới.

V. lai cảo

VIỆC TRUNG-KỲ

TAM-QUAN

Hội nguyên-tiêu của khách trú.

Hội nguyên-tiêu của khách trú năm nay có về vui hơn mọi năm. Cả ngày rầm trời nắng ráo, ban đêm lại gió mát trăng thanh, các chùa các phố thắp đèn treo cờ, chùa nay cúng tế, chùa kia hát bội, từ 2 giờ chiều đến 11 giờ khuya, thiên-hạ đi xem đông đảo ồn-ào mà nhứt là 17, 8 giờ tối là khi đốt bông-nà và đốt pháo trước chùa N, ũ bang và chùa Hải-nam thì người đi xem càng đông lắm, dẫy cả đường kẻ chen người lộn như kiến vậy.

Minh-chương

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, rất không khác gì mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem rõi và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng chạp, năm-hiệu Khải-định thứ ba, tôn Bộ-các phụng lời chân phê rằng :

Chiếm ngự đại được phòng cho MONTÉS quí ông, có chế nên một thứ rượu bổ đề tặng ngự dùng qua rất hay, đáng khen lắm. Thưởng, riêng cho phê thì gửi cho qui được phòng chế-tạo để tỏ thánh-ý.

Khâm thử.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ (illegible) bên cạnh.

Số 74

BÌNH SƠN LÃNH YẾN

(Chuyện một cô nữ-thần đồng mới lên 16 tuổi, mà đã có tài văn-thơ nhả ngọc phun châu, khắp các quan trong tòa Hàn-lâm, đều phải bái phục. Thiên-tử phong cho là « Hoàng văn tài-nữ » lập lầu kén chồng, lại ban cho một cái roi kim-như-ý, hễ công-tử nào dám hỗn-hào xác-láo thì được phép đả-tử. Sau vì một sự kén chồng ấy mà sinh ra nhiều chuyện rất lý-kỳ.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Yến-bạch-hạm ngẩng đầu nhìn quanh bốn mặt thì thấy chim bay hạc đậu, cỏ mùa hoa cười, phong-cảnh trông rất đẹp mắt. Phía trong đại-đình thì đã thấy bày sẵn-sàng hai cái thư-án hai bên, có đủ văn-phòng tứ bảo.

Yến-bạch-hạm nghĩ thầm : Ta nghe nói *Sơn* tiểu-thư có mở ra *Ngọc-xích-lâu*, tức là để làm chỗ khảo-sát nhân-tài đó, không hiểu có sao lại đưa ta đến chốn này ? Sau chàng lại nghĩ thầm : chắc là nàng muốn chia ra hai nơi để khảo sát, nếu cùng ở trong thì không tiện.

Yến-bạch-hạm còn đang ngẫm-nghĩ thì bỗng thấy một người thanh-y nữ-tử đến, lại có năm bảy đứa nữ-tỳ theo quanh, *Yến-bạch-hạm* khi mới trông ở phía xa xa, thấy bình-dung như một vị thiên-tiên, vẫn tưởng là *Sơn* tiểu-thư. Sau nhìn rõ cách ăn mặc ra lối nữ-tỳ, trong trí chàng đã toan cho là nữ-tỳ, nhưng nữ-tỳ nào lại có được cái nhan-sắc kiều mị như thế !

Yến-bạch-hạm còn đang kinh-ngạc, chưa hiểu thế nào thì người thanh-y nữ-tử ấy đã đến trước mặt. Chàng vội-vàng thi lễ, người thanh-y nữ tử ấy cũng cúi đầu đáp lại, rồi ngồi ở cái ghế đối-diện về phía bên kia. Chàng chưa hiểu là ai, lại không tiện hỏi, chỉ liếc mắt nhìn trộm.

Bỗng thấy người thanh-y nữ-tử ấy nói :

— *Triệu* tiên-sinh bất tất phải kinh-ngạc. Tôi đây không phải *Sơn* tiểu-thư, nghĩa là một người nữ-thư-ký của *Sơn* tiểu-thư vậy. Tôi vâng mệnh tiểu-thư tôi đến đây để thỉnh-giáo cùng tiên-sinh.

Yen-bạch-hạm nói :

— Thế ra người là một vị nữ-thư-ký của *Sơn* tiểu-thư đó chăng ? Tôi xin hỏi : có sao tiểu-thư không ra mà lại sai người ra ?

Thanh-y nữ-tử nói :

Số là hôm trước có mấy vị quí-khách muốn cùng tiểu-thư tôi thi tài. Tiểu-thư tôi miễn cưỡng ra tiếp thì qui-khách lại đặt không biết chữ nào, làm cho tiểu thư tôi phải nhọc lòng đối-đáp. Nay tiên-sinh quá bộ tới đây, đã đành rằng ngài là bậc đại-tài, nhưng tiểu-thư tôi vẫn lo xa, kẻo sợ lại như lần trước. Và tiểu-thư tôi đang dưỡng bệnh tại *Ngọc-xích-lâu*, không muốn sự phiền-nhiễu, cho nên sai tôi đến trước để thỉnh-giáo. Nếu quả chân-tài, tôi không dịch nỗi, bấy giờ sẽ xin đổi hương mời vào nhà lầu, để chủ cái trách-nhiệm tư-văn trong thiên-hạ ; nhược-bằng chỉ là hạng tầm-thường thì xin rước ngài về, đỡ được một phen đa-sự.

Yến-bạch-hạm nghe nói, trong lòng tức giận mà nghĩ thầm rằng : Con ranh con này nó lại chơi khoăm, không chịu ra tiếp, mà cho một đứa thanh-y nữ-tử ra làm nhục ta, để nâng cao cái phẩm-giá của nó. Nay ta không thi tài, tất nó bảo là ta sức kém, vậy nên chịu thua, mà nếu ta thi tài thì chẳng lẽ một người văn-sĩ như ta, lại đi thi tài với một đứa thanh-y nữ-tử !

Yến-bạch-hạm nghĩ vậy, liếc mắt nhìn đứa thanh-y nữ-tử kia thì thấy mặt hoa da ngọc, không kém chi mỹ-nhân ở trên lầu mà chàng được gặp khi trước. Chàng lại nghĩ thầm : *Sơn* tiểu thư dầu nghe nói có cao-tài, nhưng nhan-sắc vị-tất đã được như thế. Thôi thì thanh-y nữ-tử mắc lòng, đã là mỹ-nhân ; cùng ta gánh-đua trong cuộc vui chiến, cũng hay chứ sao. Hừ ! ông-chi cái tài nữ thanh-y nữ-tử, tất cũng có hạn, ta chỉ chọi cho một bài thơ thì tất nó phải chịu thua, bấy giờ ta sẽ cùng *Sơn* tiểu-thư tương kiến.

Yến-bạch-hạm liền bảo thanh-y nữ-tử rằng :

— Nếu vậy thì muốn khảo-sát cũng được, nhưng chẳng hay cách khảo-sát thế nào ?

Thanh-y nữ-tử nói :

— Tiên sinh khởi xướng một vần để tôi xin họa.

Yến-bạch-hạm tủm tỉm cười mà đáp rằng :

— Đã vậy thì để tôi xin khởi.

Yến-bạch-hạm nói xong, cầm bút viết một bài thơ. Viết xong, đã có một đứa nữ-tỳ đón lấy, chuyển sang cho thanh-y nữ-tử xem. Thanh-y nữ-tử xem xong, cũng tủm-tỉm cười mà bảo rằng :

Hay dẫu hay thật, nhưng sao tự-đắc quá lắm !

Nói xong, cũng cầm bút họa ngay một bài, không hề nghĩ-ngợi chút nào. Đứa nữ-tỳ lại chuyển sang cho *Yến-bạch-hạm* xem. *Yến-bạch-hạm* xem xong, kinh-ngạc mà rằng :

— Hay ! Hay thật ! Và lại có tài mẫn-tiệp !

Nói xong, liền đứng dậy cúi chào mà rằng :

Xin thứ lỗi cho tôi.

Thanh-y nữ tử cũng đáp lễ lại mà rằng :

— Không dám ! Xin mời tiên-sinh ngồi. Mấy lời quê kịch của kẻ ngu-hèn này, sá chi mà đáng kể ! Dám hỏi tiên sinh có còn bài nào hay cho nghe nữa không ?

Yến-bạch-hạm nói :

— Người đã muốn nghe, tôi cũng không dám giấu dốt, để được giải chút tình riêng !

Nói xong, lại viết một bài nữa. Viết xong, lại nói :

— Người đã muốn nghe, tôi cũng không dám giấu dốt, để được giải chút tình riêng !

Thanh-y nữ tử xem xong, lại cười mà đáp rằng :

— Sao tiên-sinh *giao-thiền* mà *ngôn thâm* (1) như thế !

Nói xong, lại họa một bài nữa, bảo nữ-tỳ chuyển sang cho *Yến-bạch-hạm*, *Yến-bạch-hạm* xem xong, liền kinh-ngạc bội phần mà rằng :

(1) *Giao thiền ngôn thâm* nghĩa là ban chơi cho sợ mà đề với nội đều những câu thâm-thiết quá

— Người thật là một bậc tiên-tài ! Gia này dầu đúc nhà vàng cũng nên ! Cớ sao lại chịu làm một chức thư-ký cho *Sơn* tiểu-thư, tôi không được hiểu !

Thanh-y nữ-tử nói :

Tiên-sinh đã nhận là tay tài-tử, đến thì tài cũng tiểu-thư tôi, cũng lẽ phun châu nhả ngọc, một lúc trăm nghìn bài thơ mới phải, cớ sao mới trông thấy mấy câu quê kệch của tiểu-thiếp này đã vội lấy làm kinh-ngạc. Chẳng lẽ cái tài *Giang-yêm*, *Tử-kiến* đã cạn rồi hay sao !

Yến-bạch-hạm nói :

— Mỹ-nhân cười tôi là phải, nhưng tôi sở dĩ tìm vào tôi đây, là chỉ vì qui-mến cái cao-tài của tiểu-thư, chứ không phải hạm sự phú quí. Nay người thay mặt tiểu-thư ra đây mà cũng có cao-tài như thế, nếu tôi không biết kính-phục, há chẳng phải phụng đui-mù hay sao ! Cái tài nhỏ mọn của tôi, dầu không đáng kể, nhưng tôi theo đòi nghiên bút, cũng đã có công, chưa nghe trên núi *Thái-sơn* lại có *Thái-sơn*, ma ngoài bể *Thương-hải* lại có *Thương-hải* bao giờ ! Một vị nữ-thư-ký mà có cái cao tài ấy thì cũng tức là *Tiết-tô-sơn*, và *Thương-hải* trong nghề văn-chương, chẳng lẽ lại ôn có bậc cao hơn nữa...

(còn nữa)

· Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET
là một vị tinh hảo không có pha chế nhiều mon
Mỗi hoàn 0,50 cer (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)
TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẠT-LÉO VÀ GÂN CỐT
THUỐC PHÁP — Trữ tại: 6, Rue de Pas de la Mule, PARIS — Ở PHÁP QUỐC LÀM
Cũng có bán tại: Hanoi, Ed. CHASSAGNE, Pha; Haiphong, L. BOURGUIGNON, Pha, và các hiệu bào chế khác.

MỚI SANG NHIỀU

Chục xe — Nan hoa — Vòng bánh
Vải cá-cuống lợp mui — Cao-su bơm và Cao-su đặc, vân vân...

Hỏi giá tại Bản-hiệu

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS
SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS
7, Boulevard Bobillot, Hanoi 2804



Hiệu GIU-ICH tức là Công-ty CHU-VĂN-MINH ở Haiphong, đường Sadi-Carnot, số 115 có nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây đủ các mùi đặt dấu CON GÀ VÀNG.
Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố nội hóa, cứ viết thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ xin gửi biểu ngay. 2855

Nhà bán-đồ « TAM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

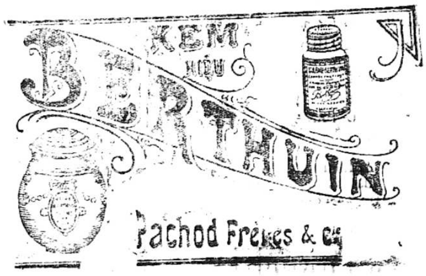
Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc ại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền và rất quí** để trị các chứng bệnh như : **kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình,** lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe,** người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn ! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.



Đang thời, Những bịnh như là : XANH-XAO, ỐM-GẦY, ĐAU LƯNG mỏi gối cung trệ TIN-THẦN thì Thầy-thuốc đều chữa bằng le **NUCLOCITHOL.**
Thuốc này HIỆU LẮM, trừ bịnh dâmau mà lại trừ tiệc cốt bịnh
Thuốc **NUCLOCITHOL** làm sanh sảng MÁU-HUYẾT và cứng-cát GÂN-CỐT.
Thường người ta dùng nó khi đau mới gồi dậng cho mau lành mạnh, mà nhứt là trừ những bịnh kể trên đây.
Cách uống : sáu hoàn một ngày.
Thuốc bán tại tiệm ông GUILBAUD Thầy bào chế thuốc nhứt hạng tại TOURS (France)
Tiệm tại Hanoi: Tiệm thuốc của ông Ed. CHASSAGNE





AI MÀ DÙNG THUỐC HƯỜN của ông Lương-y **DEHAUT** mà **XỔ** thì chẳng cần chi phải
CỮ ĂN
và an dưỡng trong phòng
Thuốc hườn này dễ uống lắm và đã mau xổ lại xổ rất êm thấm.



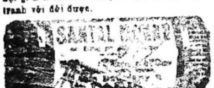
Bán tại
Nhà ông Lương-y DEHAUT, 147, Faubg. St-Denis, Paris, và khắp trong các tiệm thuốc đều có bán.

THUỐC LẬU SANTAL MONAL

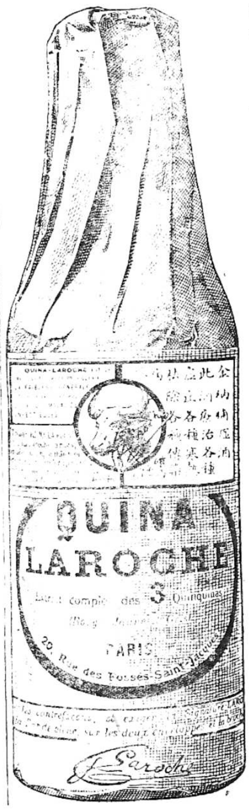
Sự nóng buốt ở bệnh lậu thường hay [illegible] cho đau đớn ở trong đường tiểu-tiện, bàng quang, quả thận và làm cho mọc mụn [illegible] các cơ-quan ấy nữa. Vậy thì thực là khó chữa cái bệnh nóng buốt mà đã lèm nhiễm vào các cơ quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là dễ khỏi, vì thuốc này điều-trị ở trong, khi uống vào thì lẫn lẫn với nước tiểu mà thành ra sạch và rửa rầy những vật bẩn đã sinh ra bệnh sự nóng buốt.

Khi mới bắt đầu có mủ mà dùng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, hết sưng, hết buốt và không còn lãng bệnh lâu được nữa. Phải nên biết rằng vì sự nóng buốt thường hay sinh ra đau ngọc-hành, bàng quang, quả-thận, và chuyển sang các cơ quan khác mà có thể sinh ra bệnh nặng được. Thực như vậy, cái sự nóng buốt ấy lại còn chuyển sang chân huyết lẫn sang qua thận mà sau lại nhận lên đến tim cho tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên cẩn mà chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal* như thế mới có thể khỏi hẳn được, mà không hại gì đến sức khỏe cả, và mới có thể cạnh tranh với đời được.



Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả. 2056



RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

[illegible] **Quina Laroche** [illegible]

[illegible] **Quina Laroche** [illegible]

[illegible] **Quina Laroche**

[illegible] **Quina Laroche** [illegible]

[illegible] **Quina Laroche** [illegible]

CÁCH DÙNG

Rượu **Quina Laroche** [illegible]

Thuốc **Quina Laroche** [illegible]

COMAR VÀ CÔNG-TI
[illegible] thầy bán thuốc hạng [illegible] tại Paris

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu «Tam-tỉnh y-quán» ở phố «Mã mây», số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh căn biết đích xác ; chữa đủ các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh đã lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao đan cực tinh tế thần hiệu, để qui-khách xét dùng. Xa xôi viết thơ về kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân ; qui-khách mua buôn thì tính hạ giá. Nghèo cùng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

Còn các thứ thuốc đặc-biệt rất thần hiệu ai uống cũng khỏi :

Bạch-trọc, dương mai, hạ cam, trĩ, lậu, mỗi chai 1 đồng, ống thụt 5 hào, thuốc thụt 5 hào.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, lậu tinh, loãng tinh, đau bụng, đau tức kinh niên, ho lao, đàm suyễn, bất toại, phù thũng, cổ chướng, mỗi chai 1 đồng.

Đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít huyết đen, khí hư bạch đái, hoặc kinh thấy ra nhiều sinh đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng.

Băng huyết, lệ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 hào.

Trẻ con sốt, ho, kinh, đàm suyễn, tả lị, cam cứu mục, đau mắt màng mộng, mỗi chai 2 hào.

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ
酒補

J. BLANC (*Đệ nhất hạng bào-chế*)
Ông **L. BLANC** (*người nối-nghiệp*)
HANOI (Bắc-kỳ)
chế ra
Giá bán **2$40** một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**
2423 *31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi*

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh ghẻp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán : 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL BERT, HANOI

Téléphone N° 116 — Adr. Tél. MAGASREUNIS

Từ thứ hai mồng 3 Mars đến mồng 10 mà thôi

Bán chiêu khách

CÁC THỨ ĐỒ VẢI VÀ ĐỒ DÙNG
Nước hoa và đồ rửa mặt — Ác lót thịt — Đồng-hồ
Giấy bút sách vở — Đồ tập thể-thao — Dao kéo và đồ kim khí
Các thứ đồ dùng trong nhà — Đồ tráng men và đồ sứ
Các thứ đồ dùng về việc thuốc — Các thứ đồ điện
Đồ sưởi và vệ-sinh

GIAN BÀY ĐỒ ĂN

Bán riêng các thứ hàng mới đến kỳ tàu vừa rồi

Các ngài nên nhân dịp tiền tây cao này mà mua thì được lợi

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn — Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUÂN